

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **27/2021/HS-ST**
Ngày: 13-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Tiền;

2/ Bà Phạm Thị Em.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 đối với:

- Bị cáo: Trương Thanh L, sinh năm 1988; tại tỉnh Bến Tre; Trú tại: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Trương Văn A (chết) và bà Nguyễn Ngọc V; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: 01

Năm 2018 bị Toà án nhân dân huyện C xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Tiền sự: 02

Ngày 23/01/2020 bị Công an xã D, huyện C, tỉnh Bến Tre xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt.

Ngày 16/7/2020 bị Công an xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt.

Nhân thân:

Năm 2013 bị Toà án nhân dân huyện C xử phạt 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/10/2020 cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

+ Võ Thị Trúc L, sinh năm 1988; (Vắng mặt).

Trú tại: Ấp M, xã N, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Giáo hội phật giáo Việt Nam tỉnh Bến Tre;

Đại diện hợp pháp: Hòa thượng Thích Nhựt T – Chức vụ Trưởng ban Giáo hội phật giáo Việt Nam tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Thích Nhựt T ủy quyền cho bà Đặng Thị Như Y tham gia tố tụng. (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Quách Mỹ N, sinh năm 1992; (Vắng mặt).

Trú tại: ấp K, xã X, huyện U, tỉnh An Giang.

+ Lê Thanh V, sinh năm 1980; (Vắng mặt).

Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Bùi Văn H, sinh năm 1959; (Vắng mặt).

Trú tại: thôn Giữa, xã L, huyện Hậu L, tỉnh Thanh Hóa.

+ Mai Minh T, sinh năm 1986; (Vắng mặt).

Trú tại: thôn Q, xã E, thị xã O, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng:*

+ Võ Minh T, sinh năm 1992; (Vắng mặt).

Trú tại: ấp M, xã N, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 16 giờ, ngày 23/7/2020, Trương Thanh L điều khiển xe mô tô biển số 99H5-3776 (xe này L mượn của anh Lê Thanh V) đi từ hướng xã A về xã B, khi đến khu vườn dừa của chị Võ Thị Trúc L, sinh năm 1987, cư trú: ấp I, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre thì L nảy sinh ý định vào vườn lấy trộm mô tơ bơm nước bán lấy tiền tiêu xài. L vào vườn lấy mô tơ bơm nước đi ra thì bị anh Võ Minh T là em ruột chị L phát hiện gọi L lại, L dừng xe bỏ mô tơ bơm nước vừa lấy được xuống đất rồi điều khiển xe chạy khỏi hiện trường, sau đó T gọi điện thoại báo cho chị L biết và chị L báo công an đến lập biên bản, còn L sau khi thực hiện vụ trộm không thành đã điều khiển xe mô tô biển số 99H5-3776 chạy về trả lại xe cho anh V.

Vật chứng tạm giữ: 01 mô tơ bơm nước hiệu Tân Hoàn Cầu, màu sơn đỏ, công suất 1,5 HP. Quá trình điều tra xác định mô tơ bơm nước là của chị Võ Thị Trúc L nên đã trả lại cho chị L.

Bản kết luận định giá số 1347, ngày 03/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện C kết luận: 01 mô tơ bơm nước hiệu Tân Hoàn Cầu, màu sơn đỏ, công suất 1,5 HP có giá trị 1.562.500 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 09/9/2020 Trương Thanh L một mình điều khiển xe mô tô biển số 36M6-9611 đến chùa Phật Minh thuộc ấp Y, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre rồi leo qua hàng rào vào bên trong khu vực chánh điện dùng lưới cửa sắt dán băng keo hai mặt đưa vào khe hở thùng tam bảo lấy được 16.000 đồng, do sợ bị phát hiện nên L đem thùng tam bảo ra ngoài chánh điện tiếp tục lấy tiền nhưng không được, nên bỏ thùng tam bảo lại rồi leo rào ra ngoài bỏ đi. Đến sáng ngày 10/9/2020 thì bà Đặng Thị Như Y (sư cô Diệu Trí) phát hiện thùng tam bảo ở ngoài chánh điện, nghi có trộm vào chùa nên trích xuất camera phát hiện nam thanh niên lạ mặt, lấy tiền trong thùng tam bảo nên trình báo công an đến lập biên bản.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C đã thu giữ chiếc xe mô tô biển số 36M6-9611 của Trương Thanh L.

Cáo trạng số 17/CT-VKSCT ngày 28/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Trương Thanh L về “*Tội trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Trương Thanh L phạm “*Tội trộm cắp tài sản*” và áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trương Thanh L từ 01 năm đến 02 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại chị Võ Thị Trúc L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 mô tơ bơm nước hiệu Tân Hoàn Cầu, màu sơn đỏ, công suất 1,5 HP nên không có yêu cầu gì khác và bà Đặng Thị Như Y cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường.

- Về xử lý vật chứng:

Đã trả lại cho chị Võ Thị Trúc L 01 mô tơ bơm nước hiệu Tân Hoàn Cầu, màu sơn đỏ, công suất 1,5 HP.

Đối với xe mô tô biển số 36M6-9611 là tài sản của bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời lời nói sau cùng của bị cáo, bị cáo xin lỗi bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử, đã được triệu tập hợp lệ và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại về đặc điểm tài sản, vị trí, thời gian để tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 16 giờ, ngày 23/7/2020, Trương Thanh L điều khiển xe mô tô biển số 99H5-3776 đến khu vườn dừa thuộc ấp I, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre lấy trộm 01 mô tơ bơm nước hiệu Tân Hoàn Cầu, màu sơn đỏ, công suất 1,5 HP có giá trị 1.562.500 đồng của chị Võ Thị Trúc L. Đến khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 09/9/2020 Trương Thanh L điều khiển xe mô tô biển số 36M6-9611 đột nhập vào chùa Phật Minh thuộc ấp Y, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre lấy trộm 16.000 đồng trong thùng tam bảo. Tổng giá trị tài sản Trương Thanh L chiếm đoạt là 1.578.500 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trương Thanh L đã phạm “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Võ Thị Trúc L có giá trị là 1.562.500 đồng và số tiền chiếm đoạt của chùa Phật Minh là 16.000 đồng chưa đến 2.000.000 đồng nhưng bản thân bị cáo là người có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an T trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi.

[5] Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng

gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, bị cáo còn bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa tiền sự. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, bản tính xem thường pháp luật khó cải tạo giáo dục, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại chị Võ Thị Trúc L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 mô tơ bơm nước hiệu Tân Hoàn Cầu, màu sơn đỏ, công suất 1,5 HP nên không có yêu cầu gì khác và bà Đặng Thị Như Y (đại diện theo ủy quyền của Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Bến Tre) cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đã trả lại cho chị Võ Thị Trúc L 01 mô tơ bơm nước hiệu Tân Hoàn Cầu, màu sơn đỏ, công suất 1,5 HP.

- Đối với xe mô tô biển số 36M6-9611 qua xác minh được biết là tài sản do ông Bùi Văn H đứng tên xe nhưng ông H đã tặng xe cho con rể là Mai Minh T sử dụng làm phương tiện đi lại. Sau đó anh T đã bán lại xe cho bị cáo L. Do xe mô tô nêu trên là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Trương Thanh L phạm “Tội trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Trương Thanh L **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2020.

[2] Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại chị Võ Thị Trúc L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 mô tơ bơm nước hiệu Tân Hoàn Cầu, màu sơn đỏ, công suất 1,5 HP nên không có yêu cầu gì khác và bà Đặng Thị Như Y (đại diện theo ủy quyền của Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Bến Tre) cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường.

[3] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C đã trả lại cho chị Võ Thị Trúc L 01 mô tơ bơm nước hiệu Tân Hoàn Cầu, màu sơn đỏ, công suất 1,5 HP.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 36M6-9611 của Trương Thanh L.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện C, tỉnh Bến Tre với Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre).

[4] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Thanh L phải nộp án phí là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (1b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã Phú An Hòa (1b);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Minh Trung